

Hà nội, ngày 08 tháng 02 năm 2022

Số: 87/2022/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 528/2021/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 giữa;

Nguyên đơn: Anh Đỗ Thanh T - Sinh năm 1974

Bị đơn: Chị Hà Thị T - Sinh năm 1983

Cùng có HKTT: Tổ 6, Cụm 2 H, phường H, quận T, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Thanh T và chị Hà Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T, chị T có 02 con chung là Đỗ Khánh V, sinh ngày 16/7/2010 và Đỗ Đức T, sinh ngày 01/4/2014. Sau ly hôn giao cả hai con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị T cho đến khi cả hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản, nhà ở chung*: Anh T, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Các vấn đề khác*: Anh T, chị T không yêu cầu nên không xét.

- *Về án phí*: Anh T, chị T mỗi người phải chịu 75.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện của anh T nộp thay cả phần án phí mà chị T phải chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai số 0007148 ngày 22/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Hoàn lại anh T 150.000đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

